

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI

Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 572/2025/TLST-HNGĐ ngày 30/12/2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Xuân L, sinh ngày 05/01/1971; CCCD 025071004414 cấp ngày 12/08/2022.

Trú tại: Số nhà C Ấ, phường Q, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh ngày 20/11/1982; CCCD số 052182010244 cấp ngày 28/06/2021.

Trú tại: Tổ I, khu phố H, phường Q, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Xuân L và chị Nguyễn Thị Kim D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Anh Trần Xuân L và chị Nguyễn Thị Kim D, thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Anh Trần Xuân L và chị Nguyễn Thị Kim D, thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Án phí HNGĐ-ST: Anh Trần Xuân L và chị Nguyễn Thị Kim D, thống nhất thoả thuận do anh Trần Xuân L tự nguyện chịu 150.000đ (*bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0007137 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh Trần Xuân L số tiền 150.000đ (*bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS Khu vực 1;
- UBND phường Quy Nhơn Tây;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN VĂN TÀI